

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2019/HS-ST

Ngày: 18 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Công Đa

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Hoàng Xuân Lộc

. Ông Hồ Quang Thành

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pháp - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1- Phạm Huy S- sinh năm 1975, tại V - Khánh Hòa; nơi cư trú thôn HP1- xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm L1 (chết) và bà Đặng Thị C1 (chết); vợ là Nguyễn Thị Quốc Nh và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án - tiền sự: Không; nhân thân: Không; không bị tạm giữ, tạm giam; đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2- Phạm Huy L- sinh năm 1973, tại Vạn Ninh - Khánh Hòa; nơi cư trú thôn HP1- xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm L1 (chết) và bà Đặng Thị C1 (chết); không có vợ, con; tiền án - tiền sự: Không; nhân thân: Không; không bị tạm giữ, tạm giam; đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3- Phạm Huy S1- sinh năm 1977, tại Vạn Ninh - Khánh Hòa; nơi cư trú thôn Suối Luồng - xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm L1 (chết) và bà Đặng Thị C1 (chết); vợ là Nguyễn Thị H6 và có 03 con; con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án

- tiền sự: Không; nhân thân: Không; không bị tạm giữ, tạm giam; đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4- Nguyễn Thị Quốc Nh - sinh năm 1979, tại Vạn Ninh - Khánh Hòa; nơi cư trú thôn HP1- xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Toán E và bà Trương Thị H7; chồng là Phạm Huy S và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án - tiền sự: Không; nhân thân: Không; không bị tạm giữ, tạm giam; đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Huy L:*

Bà Nguyễn Thị Anh Th- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- *Bị hại:*

Bà Nguyễn Thị Ngọc H- sinh năm 1977; trú tại thôn HP1- xã VT 1 - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Nguyễn Thị Th1- sinh năm 1967; trú tại thôn HP1- xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Bà Phan Thị L2 - sinh năm 1963; trú tại thôn HP1- xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Bà Phan Thị H2 - sinh năm 1960; trú tại thôn HP1- xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Th2- sinh năm 1982; trú tại thôn HP1- xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Q- sinh năm 1972; trú tại thôn HP1- xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn H3- sinh năm 1974; trú tại thôn HP1- xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc H5- sinh năm 2001; trú tại thôn HP1- xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Anh Trần Minh Kh- sinh năm 1999; trú tại thôn HP1- xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/3/2019, bà Nguyễn Thị Ngọc H thuê thợ hồ đào móng, xây thêm một căn phòng bằng tường gạch, ở phía sau nhà, trên phần đất công thuộc Nhà nước quản lý. Phạm Huy S cho rằng, bà H xây dựng công trình trên phần đất mỗ

mả của dòng họ mình nên nhiều lần đến nhắc nhở, yêu cầu bà H dừng việc xây dựng, nếu cứ tiếp tục xây dựng thì S sẽ đến đập. Bà H vẫn tiếp tục xây dựng. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 29/3/2019, Phạm Huy S gọi Phạm Huy L và Phạm Huy S1 cùng đi đến nhà bà H đập công trình đang xây dựng. Khi đến căn phòng đang xây dựng của bà H, S cầm một cái búa, L cầm một cây xà beng, S1 cầm một cái rựa tiến hành đập đổ các bức tường của căn phòng xây thêm (tường chưa tô xi măng). Lúc này, Nguyễn Thị Quốc Nh (vợ S) đi chợ về không thấy chồng đâu nên gọi điện thoại cho S hỏi “đang ở đâu”, S trả lời “đang cùng S1, L đập bỏ căn phòng của nhà H”. Sau đó, Nh đến nhà bà H thấy S đang cầm búa đập vào bức tường, còn L, S1 đứng gần đó không đập nữa. Nh nhặt một viên gạch 4 lỗ cầm trên tay vào đập vách tường phía nam và vách ngăn giữa phòng. Lúc này, một số anh em của bà H đến rồi hai bên xảy ra cãi nhau. Sau khi đập các vách tường sụp đổ xong thì S, L, S1, Nh cầm búa, xà beng, rựa đi về. Riêng viên gạch 4 lỗ thì Nh bỏ lại hiện trường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh đã tổ chức truy tìm viên gạch này nhưng không xác định được đó là viên gạch nào.

Tại Kết luận định giá tài sản số 40/2019/KL-TTHS ngày 08 tháng 7 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V - tỉnh Khánh Hòa kết luận thiệt hại của tài sản bị đập phá trị giá là 4.652.000đồng.

Bà Nguyễn Thị Ngọc H đã được các bị cáo S, L, S1, Nh bồi thường 5.647.000đồng, bà H không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKS, ngày 24 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử Phạm Huy S, Phạm Huy L, Phạm Huy S1, Nguyễn Thị Quốc Nh về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo S, L, S1, Như đều đã khai nhận hành vi của mình cùng nhau đập phá tài sản của bà H như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b - h - i - s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phạm Huy S, Phạm Huy S1, Phạm Huy L, Nguyễn Thị Quốc Nh; áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Huy L và bị cáo Nguyễn Thị Quốc Nh; tuyên phạt các bị cáo như sau:

. Phạm Huy S từ 09 tháng đến 01 năm tù.

. Phạm Huy S1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

. Phạm Huy L từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

. Nguyễn Thị Quốc Nh từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy cái búa, cây xà beng, cái rựa.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Huy L cũng thống nhất với quan điểm và đề nghị của đại diện viện kiểm sát đối với Phạm Huy L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, tuy vắng mặt bị hại là bà Nguyễn Thị Ngọc H và vắng mặt các người làm chứng nhưng các bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của những người này. Đồng thời, những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến kết quả xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo L, bị hại không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Huy S, Phạm Huy L, Phạm Huy S1, Nguyễn Thị Quốc Nh đều đã khai nhận hành vi của mình cùng nhau dùng búa, xà beng, rựa, gạch đập đổ các bức tường đang xây của bà Nguyễn Thị Ngọc H như nội dung bản Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với Biên bản sự việc do Công an xã VT lập ngày 29/3/2019; Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận vào khoảng 7 giờ 00 phút ngày 29/3/2019, tại nhà bà Nguyễn Thị Ngọc H thuộc thôn HP1- xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa, Phạm Huy S, Phạm Huy L, Phạm Huy S1, Nguyễn Thị Quốc Nh đã có hành vi cùng nhau dùng búa, xà beng, rựa, gạch đập phá làm đổ các bức tường căn phòng của bà H đang xây dựng, gây thiệt hại trị giá 4.652.000đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự thì:

“1. Người nào hủy hoại ... tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng..., thì bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Như vậy, hành vi của các bị cáo Phạm Huy S, Phạm Huy L, Phạm Huy S1, Nguyễn Thị Quốc Nh đập phá làm đổ các bức tường của bà H như trên là đã phạm tội “Hủy hoại tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo trên đây đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Đồng thời xét vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đều là người rất tích cực trong quá trình thực hiện tội phạm; coi thường pháp luật; coi thường tài sản của người khác, mặc dù đã được nhiều người can ngăn nhưng không nghe. Nên cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục các bị cáo và ngăn ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án - tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b - h - i - s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Đồng thời xét không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo tự cải tạo cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo.

Song, đối với bị cáo Phạm Huy S là người khởi xướng, người có vai trò chính trong vụ án nên phải xử phạt mức án cao hơn mức án của các bị cáo khác còn lại.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa, Hội đồng xét xử thấy: Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Phạm Huy L được hưởng án treo là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, tuy bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc H vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của bà H có tại hồ sơ vụ án thì bà H đã được các bị cáo bồi thường số tiền 5.647.000đồng và không còn yêu cầu gì khác, nên Tòa không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án:

01 (một) cái rựa dài 65 cm, cán gỗ tròn, đường kính 03cm, dài 40 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi rựa cong; 01 (một) cái búa, cán gỗ dài 25,5 cm, đầu búa bằng kim loại có kích thước (10 x 03)cm; 01 (một) cây xà beng bằng kim loại, dài 67cm, một đầu tròn, đường kính 01,5cm, một đầu dẹp, rộng 03cm. Là rựa, búa, xà beng các bị cáo sử dụng đập phá tài sản của bà Nguyễn Thị Ngọc H. Đây là công cụ phạm tội và giá trị sử dụng còn lại không đáng kể, nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí:

Các bị cáo Phạm Huy S, Phạm Huy S1, Nguyễn Thị Quốc Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, với số tiền mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đồng.

Đối với bị cáo Phạm Huy L là cá nhân thuộc hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b - h - i - s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo Phạm Huy S, Phạm Huy S1, Nguyễn Thị Quốc Nh.

- Xử phạt bị cáo Phạm Huy S 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, về tội “Hủy hoại tài sản”; thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Huy S cho Ủy ban nhân dân xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Phạm Huy S1 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, về tội “Hủy hoại tài sản”; thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Huy S1 cho Ủy ban nhân dân xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Quốc Nh 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, về tội “Hủy hoại tài sản”; thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Quốc Nh cho Ủy ban nhân dân xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b - h - i - s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Phạm Huy Lam.

- Xử phạt bị cáo Phạm Huy L 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, về tội “Hủy hoại tài sản”; thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Huy L cho Ủy ban nhân dân xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự:

Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa các bị cáo Phạm Huy S, Phạm Huy L, Phạm Huy S1, Nguyễn Thị Quốc Nh đối với bà Nguyễn Thị Ngọc H.

- Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái rựa dài 65cm, cán gỗ tròn, đường kính 03cm, dài 40 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi rựa cong; 01 (một) cái búa, cán gỗ dài 25,5 cm, đầu búa bằng kim loại có kích thước (10 x 03) cm; 01 (một) cây xà beng bằng kim loại, dài 67cm, một đầu tròn, đường kính 01,5cm, một đầu dẹp, rộng 03cm.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 29 tháng 10 năm 2019).

- Về án phí:

+ Bị cáo Phạm Huy S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn).

+ Bị cáo Phạm Huy S1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn).

+ Bị cáo Nguyễn Thị Quốc Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn).

+ Bị cáo Phạm Huy L không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo của các bị cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại (vắng mặt) là 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an huyện V;
- Chi cục THA dân sự huyện V;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ THA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Công Đa